

Kế hoạch tuần : RAU ĂN LÁ, ĂN BÔNG

(Từ ngày 31/3– 4/04/2025)

*** Yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số loại rau ăn lá, rau ăn bông.
- Trẻ phân biệt được rau ăn lá, rau ăn bông.
- Trẻ biết được nhiều loại rau và ích lợi của rau xanh.
- Dạy trẻ chăm sóc rau như tưới nước, bón phân, nhổ cỏ cho rau được tươi

tốt.

Tên hoạt động	Nội dung	
Đón trẻ	Thứ 2	+ Trò chuyện về một số loại rau ăn bông, lá quanh bé.
	Thứ 3	+ Trò chuyện về đặc điểm của các loại rau
	Thứ 4	+ Trò chuyện về môi trường sống của rau ăn lá, bông
	Thứ 5	+ So sánh sự giống, khác nhau của một số loại rau ăn lá, bông.
	Thứ 6	+ Trò chuyện với trẻ về lợi ích của rau.
Thể dục sáng	+ Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra. + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước + Động tác bụng 3: quay người sang bên. + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải	
Hoạt động học	Thứ 2	PTNT: Rau ăn lá, bông quanh bé
	Thứ 3	PTTM: Nặn cây cải
	Thứ 4	PTNN: Về các loại rau
	Thứ 5	PTNT: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau.
	Thứ 6	PTTC: Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát về các loại rau ăn bông. - Trò chơi: Úp lá khoai. - Chơi tự do.
	Thứ 3	- Quan sát về các loại rau ăn lá. - Trò chơi: Gieo hạt. - Chơi tự do.
	Thứ 4	- Quan sát môi trường sống của rau ăn bông, lá. - Trò chơi: Kéo co. - Chơi tự do.
	Thứ 5	- Quan sát và trò chuyện về lợi ích của rau ăn bông, lá - Trò chơi: chỉ chỉ hành hành - Chơi tự do.
	Thứ 6	- Quan sát vườn rau trong trường. - Trò chơi: Bỏ khăn.

		- Chơi tự do.
Hoạt động chơi		- Góc thư viện: xem sách truyện về các loại rau ăn bông, lá; làm album các loại rau. - Góc học tập: viết, nặn chữ cái, chữ số. - Góc nghệ thuật: hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá. - Góc phân vai: + Cửa hàng: bán các loại rau, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì... + Gia đình: nấu cơm, nhặt rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm... - Góc nội trợ: xếp rau câu, pha nước chanh. - Góc xây dựng: xây vườn rau của bé. - Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh của lớp.
Hoạt động chiều		- Vệ sinh – ăn trưa – ngủ trưa – ăn xế. - Chơi - hoạt động theo ý thích.
	Thứ 2	- Ôn Rau ăn lá, bông quanh bé - Dạy trẻ làm quen nặn cây cải - Thực hiện học phẩm
	Thứ 3	- Ôn nặn cây cải - Dạy trẻ làm quen thơ Về các loại rau - Thực hiện học phẩm
	Thứ 4	- Ôn Về các loại rau - Dạy trẻ làm quen Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau - Thực hiện học phẩm
	Thứ 5	- Ôn Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau - Dạy vận động: Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ - Thực hiện học phẩm
	Thứ 6	- Ôn Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ - Thực hiện học phẩm
Trả trẻ		- Vệ sinh trước khi trả trẻ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe trẻ.

ĐÓN TRẺ

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và gọi tên được một số loại rau ăn lá, ăn bông.
- Các cháu biết chăm sóc vườn rau của bé.
- Biết cách chọn rau sạch, bảo quản rau được an toàn thực phẩm.
- Biết giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Trẻ biết ai đưa đón đi học và biết phụ cô những công việc nhẹ nhàng.
- Trẻ có thói quen tự phục vụ bản thân như cất dép lên kệ, treo cặp vào giá treo.

II. Chuẩn bị

- Tranh về rau, củ, quả.
- Đồ dùng, đồ chơi cho các cháu.
- Lốp học sạch sẽ, thoáng mát.

III. Tiến hành

- Cô vui vẻ đón trẻ đến lớp, nhắc nhở trẻ chào cô, chào tạm biệt ba mẹ.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ (nếu cần).
- Trẻ chơi tự do đồ chơi trong lớp.

Thứ 2: Trò chuyện về một số loại rau ăn bông, lá quanh bé.

- + Con biết những loại rau nào?
- + Nhà con có trồng rau gì?
- + Con biết có những nhóm rau nào?
- + Con thích ăn rau nào nhất?
- + Rau cung cấp gì cho ta?

Thứ 3: Trò chuyện về đặc điểm của các loại rau.

- + Rau ngọt có màu gì?
- + Lá dền có màu gì?
- + Cho trẻ kể

Thứ 4: Trò chuyện về môi trường sống của một số loại rau ăn lá, bông

- + Bông thiên lý được trồng ở đâu các con?
- + Còn cây rau mồng tơi?

Thứ 5: So sánh sự giống và khác nhau của một số loại rau ăn lá, bông.

- + Bông điên điển và bông cải giống và khác nhau như thế nào các con?
- + Còn rau dền và rau má?

Thứ 6: Trò chuyện với trẻ về lợi ích của rau.

- + Những loại rau ăn lá đó cung cấp chất gì?
- + Con thích ăn rau ăn lá nào nhất?
- Giáo dục trẻ biết quý trọng người trồng rau sạch và biết cách chăm sóc rau.

THỂ DỤC

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ thực hiện được các bài tập phát triển chung một cách nhịp nhàng: đi khiêng chân, nhón gót chân, đi bằng mũi bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh.
- Trẻ biết tập thể dục tốt cho sức khỏe.
- Giáo dục cháu ăn nhiều thức ăn từ rau cho cơ thể khỏe mạnh.
- Trẻ biết vệ sinh sau khi tập.

II. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, thoáng mát.
- Băng nhạc.

III. Tiến hành

1. Khởi động: Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân sau đó chuyển về đội hình 3 hàng ngang.

2. Trọng động

+ Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.

+ Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên

- N₁: Hai tay đưa lên cao

- N₂: Hai tay đưa ra phía trước

- N₃:: Hai tay dang ngang

- N₄: Về tư thế chuẩn bị

- N_{5,6,7,8}: lặp lại.

+ Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước

N₁: một chân làm trụ chân kia đưa ra phía trước.

N₂: đưa chân về phía trước.

N₃: đưa chân sang ngang.

N₄: về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

+ Động tác bụng 3: quay người sang bên.

N₁: quay người sang trái.

N₂: đứng thẳng.

N₃: quay người sang phải.

N₄: về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

+ Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

N₁: bật sang trái

N₂: bật sang phải

N₃: bật sang trái

N₄: về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

***Hoạt động 3: Hồi tĩnh.**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ chú ý quan sát cùng cô

- Trẻ tham gia chơi một cách tích cực, hứng thú các trò chơi dân gian.

- Thực hiện đúng các yêu cầu của cô: hiểu và chơi đúng luật các trò chơi.

- Trẻ biết nhường bạn, mời bạn vào góc chơi của mình.

- Trẻ ôn lại một số bài hát theo chủ đề: rau ăn bông, rau ăn lá.

II. Chuẩn bị

- Trò chơi: **Kéo co**: Vạch mức, dây thừng

- Trò chơi: **Bỏ khăn**: khăn

III. Tiến hành:

Hoạt động 1: Bé quan sát.

Thứ 2: Quan sát các loại rau ăn bông.

Cô có rau gì đây?

Bông điên điển có màu gì?

Thuộc loại rau gì?

Thứ 3: Quan sát về các loại rau ăn lá.

Cho trẻ xem hình ảnh rau muống, rau dền

Rau gì các con?

Rau muống có màu gì? Còn rau dền?

Thuộc loại rau gì?

Thứ 4: Quan sát môi trường sống của các loại rau ăn bông, lá.

Cho trẻ xem người dân làm đất trồng rau.

Rau muống thường mọc ở đâu?

Cho trẻ kể 1 số nơi sống của rau.

Thứ 5: Quan sát và trò chuyện về lợi ích của rau ăn bông, lá.

Để rau tốt mình phải chăm sóc như thế nào?

Rau cung cấp chất gì vậy con?

Giáo dục trẻ biết ơn người trồng rau, biết chăm sóc rau, biết ăn nhiều rau tốt cho sức khỏe.

Thứ 6: Quan sát vườn rau của trường.

Đây là rau gì?

Cho trẻ kể các loại rau có trong vườn.

Giáo dục trẻ chăm sóc các loại rau.

Hoạt động 2: Trò chơi dân gian.

GIEO HẠT

Cách chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ nắm tay nhau thành 1 vòng tròn, vừa đọc từng câu của bài thơ, vừa thực hiện từng động tác tương ứng

“Gieo hạt: cho trẻ từ từ ngồi xuống, 2 tay vẩy sát mặt đất làm động tác gieo hạt.

Nảy mầm: cho trẻ từ từ đứng thẳng lên.

Một cây: yêu cầu trẻ giơ cao tay trái lên

Hai cây : yêu cầu giơ cao tay phải lên

Một nụ : cho trẻ hạ tay trái và úp bàn tay trái xuống

Hai nụ : hạ tiếp tay phải và úp bàn tay phải xuống

Một hoa : cho trẻ ngửa bàn tay trái ra và xòe rộng các ngón tay

Hai hoa : cho trẻ ngửa bàn tay phải ra và xòe rộng các ngón tay

Mùi hương thơm ngát : cho trẻ đưa 2 tay úp nhẹ vào mũi và hít thật sau làm động tác ngửi hoa

Một quả : hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay trái ra

Hai quả : hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay phải ra

Gió thổi : trẻ giang thẳng 2 tay lên cao thành hình chữ V, nghiêng người sang trái

Cây rung : nghiêng người sang phải

Lá rụng : cho trẻ ngồi thụp xuống

Nhiều lá : cho trẻ lắc cổ tay rồi cùng la to : A!..A..A..”

Luật chơi: trẻ đọc đúng bài thơ và thực hiện đúng động tác. Trẻ nào thực hiện sai bị phạt

Chi chi chành chành

- **Luật chơi:** khi cô và các bạn đọc đến từ “ập” thì người làm cái nắm tay vào bắt ngón tay của bạn

- **Cách chơi:** khoảng 4-5 trẻ chọn nhóm. Một trẻ làm “ cái” xòe bàn tay ra. Các trẻ khác đặt ngón tay vào lòng bàn tay của trẻ làm cái . trẻ làm “cái” vừa gõ ngón tay vừa đọc theo nhịp bài hát “ chi chi chành chành”. Đến từ “ ập” trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn rút nhanh ngón tay ra khỏi ngón tay của trẻ làm “cái” . ai bị “ cái” bắt ngón tay thì xòe bàn tay cho các bạn chơi tiếp.

Bỏ khăn

Cách chơi: cho lớp ngồi đội hình vòng tròn, chọn 1 bạn đi bỏ khăn sau lưng 1 bạn bất kì, bạn này sẽ cầm khăn đứng lên chạy đuổi bắt bạn bỏ khăn. Cả lớp cùng đọc bài “bỏ khăn”.

Luật chơi: bạn cầm khăn phải bỏ khăn đứng sau lưng 1 bạn, không được bỏ khăn giữa 2 bạn, bạn cầm khăn phải chạy đuổi sao cho khăn mình chạm vào vai bạn mới được đổi lượt.

Úp lá khoai

- **Luật chơi:** trẻ nào tìm sai cây ra ngoài cuộc chơi.

- **Cách chơi:** Mỗi trẻ có 1 chiếc lá mang 1 con số, cho trẻ vừa đi vừa hát, có tín hiệu “lá tìm cây” trẻ sẽ chạy về ngay cây có số lượng đó, trẻ nào về sai sẽ ra ngoài cuộc chơi.

Kéo co

-**Luật chơi:** chia lớp thành 2 đội, các bạn cùng nắm dây à kéo các bạn về hướng đội mình nếu đội nào kéo được bạn về qua vạch chuẩn sẽ chiến thắng.

- **Cách chơi:** Đội nào kéo được bạn đầu tiên của đội bạn qua vạch sẽ chiến thắng.

Hoạt động 3: Chơi tự do.

Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.

Cô nhân xét giờ học.

Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ hứng thú trong các vai chơi qua các góc chơi.

- Trẻ thể hiện được vai chơi, biết cùng hợp tác với bạn trong nhóm chơi.
- Trẻ có kỹ năng chơi biết đoàn kết, nhường bạn, rủ bạn cùng chơi.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc vườn rau của bé.
- Trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi.
- Cố gắng thực hiện công việc đến cùng

II. Chuẩn bị:

- **Góc xây dựng:** vườn rau ăn bông, ăn lá, cây ăn quả, ngôi nhà, hàng rào, hoa, ao cá...

- **Góc nghệ thuật:** một số bài hát liên quan đến chủ đề rau, kéo, giấy màu, keo, màu tô, giấy vẽ.

- Góc phân vai:

+ Cửa hàng: rau muống, rau má, cây cải, hoa, cá, tôm, cua...

+ Gia đình: bàn, ghế, chảo, nồi, chén, đĩa, bình cắm hoa, chuồng trại, gà, vịt...

- **Góc học tập:** đất nặn, bảng con, phấn, bông lau bảng.

- **Góc thư viện:** tranh, ảnh về các loại rau, củ, album một số loại rau.

- **Góc nội trợ:** rau câu, chén, nĩa, chanh, đường, ca, muống, nước, đá.

- **Góc thiên nhiên:** cây xanh, bình tưới.

III. Tiến hành:

Hoạt động 1: Nào ta cùng hát

- Cô cùng trẻ hát bài “bắp cải xanh”.
- Trong bài có nhắc đến gì?
- Đó là loại rau ăn gì?
- Con biết những loại rau nào ăn bông, ăn lá?
- Chủ đề lớp mình tuần này là gì?
- Lớp mình có những góc chơi nào?
- Cô giới thiệu các góc chơi, giáo dục trẻ biết mời bạn cùng chơi, nhường bạn, cất dọn đồ chơi sau khi chơi.
- Cô cho trẻ vào góc chơi.

Hoạt động 2: Góc chơi tí hon

- Cô nhắc trẻ phân vai cho bạn.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ chơi.

+ **Góc xây dựng:** xây vườn rau của bé.

Cho trẻ xây hàng rào, xây ngôi nhà, vườn rau ăn bông, rau ăn lá, cây ăn quả, vườn hoa, hồ bơi.

+ **Góc nghệ thuật:** hát và vận động các bài hát về rau quanh bé: hoa kết trái, ăn quả, quả gì.

Cho trẻ xé dán, tô màu làm album một số loại rau. Nếu dán được số lượng nhiều thì tặng góc gia đình, góc xây dựng, gửi góc cửa hàng bán.

+ **Góc phân vai:**

Bán hàng: 2 trẻ bán hàng biết chào đón khách, vui vẻ mời khách mua và biết cảm ơn khách hàng. Cho trẻ bán: rau muống, rau má, củ dền, củ su hào, hoa, đường, chanh, rau câu, tôm, cua, cá...

Gia đình: cho trẻ mua rau, tôm, cua, trứng, gạo... về nấu cơm, sơ chế, chế biến thức ăn. Xây chuồng trại nuôi gà vịt. Nhắc nhở các bạn tiết kiệm ga và vệ sinh chuồng trại thường xuyên.

+ **Góc học tập:** viết, nặn ôn chữ cái, chữ số.

Một bạn nhóm trưởng sẽ phát bảng, phân cho các bạn viết chữ cái, sau đó phát đất nặn cho trẻ nặn các chữ cái.

+ **Góc thư viện:** xem sách truyện về các loại rau ăn củ, lá; làm album các loại rau.

- Cô hướng dẫn trẻ để sách đúng chiều, lật nhẹ từng trang để xem tránh làm rách sách.

- Qua góc cửa hàng mua nước giải khát, bánh kẹo, trái cây.

+ **Góc nội trợ:** xếp rau câu, pha nước chanh.

- Trẻ vệ sinh tay trước và sau khi thực hiện.

- Trẻ mua rau câu, chanh, đường.

- Xếp rau câu: trẻ dùng nĩa để lấy rau câu và cho vào chén.

- Pha nước chanh: trẻ dùng dao cắt chanh thành từng miếng nhỏ, 1 trẻ sẽ cho 1 muống đường vào ca, trẻ khác sẽ vắt chanh, cho nước vào dùng muống khuấy cho đường tan rồi cho đá vào ca.

- Trẻ rửa tay, dùng khăn lau bàn.

- Mời cô và các bạn dùng.

+ **Góc thiên nhiên:** chăm sóc cây xanh của lớp.

Cho trẻ lấy xô nước, trẻ lấy ca hay bình phun nước để tưới nước cho cây của lớp.

Hoạt động 3: Nhận xét

- Con chơi góc chơi nào?

- Cô cho trẻ nhận xét các góc chơi.

- Cô nhấn mạnh vào kỹ năng chơi của trẻ.

- Cô nhận xét các góc chơi, tuyên dương nhắc nhở trẻ.

VỆ SINH

I. Yêu cầu.

- Trẻ biết đi vệ sinh, rửa tay sạch trước khi vào bàn ăn.

- Trẻ biết cách rửa tay.

- Biết khóa vòi nước sau khi rửa tay xong.

II. Chuẩn bị

- Xà phòng rửa tay.

- Vòi nước sạch

- Nhà vệ sinh

III. Tiến hành.

- Cho trẻ vệ sinh và rửa tay đúng cách
- Trẻ tham gia rửa tay
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ.
- Nhắc nhở trẻ tắt vòi nước khi rửa tay xong
- Nhắc nhở trẻ cẩn thận khi đi trong nhà vệ sinh.

HOẠT ĐỘNG ĂN

I. Yêu cầu.

- Trẻ biết được tên của các món ăn trong bữa trưa và bữa xế.
- Biết được trong món ăn có rất nhiều chất dinh dưỡng.
- Trẻ ăn xong biết dọn chén đúng chỗ, biết dọn ghế của mình.

II. Chuẩn bị

- Khăn trải bàn.
- Bàn, ghế cho trẻ ngồi
- Chén, muỗng.

III. Tiến hành

- Cô và trẻ cùng xếp bàn ăn
- Cùng nhau trải khăn trải bàn
- Cô giới thiệu các món ăn, thành phần dinh dưỡng có trong các món ăn.
- Cho trẻ ăn
- Cô quan sát, động viên trẻ ăn hết phần của mình.
- Cô giúp đỡ trẻ ăn chậm.
- Trẻ ăn xong biết để ghế gọn gàng, biết để chén muỗng đúng nơi.

HOẠT ĐỘNG NGỦ

I. Yêu cầu.

- Biết giúp cô trải nệm, gồi ngay ngắn khi ngủ và xếp gọn gàng khi ngủ dậy.
- Trẻ tham gia ngủ đủ giấc.

II. Chuẩn bị

- Chỗ ngủ
- Nệm, gối của trẻ.

III. Tiến hành.

- Cho trẻ trải nệm, gồi ngay ngắn trước khi ngủ
- Cho trẻ vào chỗ ngủ
- Quan sát khi trẻ ngủ
- Trẻ ngủ dậy biết xếp nệm, gồi để lên kệ gọn gàng.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết đặc điểm và tên gọi của một số rau ăn lá, bông.
- Biết quan sát, nhận biết, so sánh nói được sự giống và khác nhau giữa các loại rau ăn lá, bông.
- Trẻ thuộc câu chuyện bài hát thuộc chủ đề.
- Biết được rau ăn lá, bông rất cần thiết cho con người.

II. Chuẩn bị.

- Một số loại rau.
- Đất nặn, bảng con.
- Bài thơ: Về các loại rau.

III. Tiến hành.

Thứ 2

- Ôn rau ăn lá, ăn bông quanh bé
- + Rau ăn lá có đặc điểm gì?
- + Rau ăn bông thì như thế nào?
- Dạy trẻ nặn cây cải
- + Cô thực hiện
- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Thứ 3

- Ôn kỹ năng nặn cây cải
- + Lớp thực hiện
- Dạy thơ: Về các loại rau
- + Cô đọc thơ lớp nghe
- + Lớp, nhóm, cá nhân đọc về
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Thứ 4

- Ôn thơ Về các loại rau
- + Cho trẻ yếu đọc lại
- + Cả lớp đọc
- Dạy lớp đo độ dài 1 vật bằng các vật đo khác nhau.
- + Cô thực hiện đo
- + Lớp thực hiện theo cô
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Thứ 5

- Ôn đo độ dài 1 vật bằng các vật đo khác nhau.
- + Mời trẻ thực hiện chưa được thực hiện lại
- Dạy thể dục: Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ
- + Cô làm mẫu
- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Thứ 6

- Ôn thể dục chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ.

- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm

TRẢ TRẺ

I. Mục đích – yêu cầu

- Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.
- Trẻ biết chào bạn, chào cô, chào ba mẹ.

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng đồ chơi cho trẻ chơi trong lúc chờ ba mẹ đến đón.

III. Tiến hành:

- Cô vệ sinh cho trẻ sạch sẽ, gọn gàng.
- Nhắc nhở trẻ về nhà phải biết ngoan, nghe lời người lớn, phụ giúp mẹ những công việc đơn giản, tự phục vụ bản thân.
- Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập và sức khỏe trẻ (nếu cần).

*****oOo*****

Ngày soạn: 25/3/2025

Ngày dạy: Thứ hai 31/3/2025

THỂ DỤC

- + Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.
- + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước
- + Động tác bụng 3: quay người sang bên.
- + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

HOẠT ĐỘNG HỌC (PTNT)

RAU ĂN LÁ, BÔNG QUANH BÉ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, lợi ích của các loại rau.
- Trẻ biết quá trình phát triển của rau ăn bông, rau ăn lá như gieo hạt, hạt nảy mầm và phát triển.
- Trẻ hứng thú tham gia xem mô hình “vườn rau của bé”.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc rau, an toàn thực phẩm, ăn rau để có sức khỏe tốt.

II. Chuẩn bị

- Mô hình vườn rau.
- Tranh quá trình phát triển của rau.
- Các loại rau cho trẻ tham gia trò chơi: rau của bé.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Vườn rau của bé

- Cô và trẻ cùng tham quan mô hình vườn rau nhà bạn Lan.
- + Nhà bạn Lan có trồng những loại rau nào con?
- + Đây là rau ăn bông? Rau ăn lá?
- + Để rau tốt mình phải chăm sóc như thế nào?
- + Rau cung cấp chất gì vậy con?
- Giáo dục trẻ biết ơn người trồng rau, biết chăm sóc rau, biết ăn nhiều rau tốt cho sức khỏe.

- Thế các con có biết quá trình phát triển của rau như thế nào không?
- Cô và các con cùng khám phá về rau nha!

Hoạt động 2: Quá trình phát triển của rau

- Nhìn xem trên tay cô có gì đây? (Rau cải)
- + Rau cải có màu gì?
- + Lá cải có dạng hình gì?
- + Khi ăn cải ta ăn phần nào? (lá)
- + Mẹ thường dùng cải để nấu món gì cho các con ăn?
- Các con có biết rau cải phát triển như thế nào không?
- Trước khi gieo hạt giống ta phải làm gì?

- Chuẩn bị đất xong ta làm gì?
- Cô cho trẻ xem tranh các quá trình phát triển của rau cải (ngâm hạt giống, gieo hạt, nảy mầm, cây phát triển).
- Nhìn xem trên tay cô có gì nữa đây? (Rau ngót)
 - + Rau ngót có màu gì?
 - + Lá rau ngót có dạng hình gì?
 - + Khi ăn rau ngót ta ăn phần nào? (lá)
 - + Mẹ thường dùng rau ngót để nấu món gì cho các con ăn?
- So sánh rau cải và rau ngót
 - + Giống nhau: Đều là rau ăn lá
 - + Khác nhau:
 - Rau cải: Lá to, dài.
 - Rau ngót: Lá nhỏ, tròn và có nhiều lá trên thân.
- Ngoài hai loại rau ăn lá này các con còn biết loại rau ăn lá nào nữa không? (Rau muống, mồng tơi, dền,...)
- Ngoài rau ăn lá còn có rau ăn bông như: bông bí, thiên lý, bông cải
- Cho trẻ xem hình ảnh bông bí đỏ.
 - + Cô có hình ảnh bông gì con?
 - + bông bí có màu gì? Có hình dạng gì?
 - + Bông bí mẹ thường nấu món gì cho con ăn?
- Cho trẻ xem bông cải.
 - + Cô có hình ảnh rau ăn bông gì con?
 - + Bông cải có màu gì? Có hình dạng gì?
 - + Bông cải trắng mẹ thường nấu món gì cho con ăn?
- So sánh bông bí và bông cải
 - + Giống nhau: Đều là rau ăn bông.
 - + Khác nhau:
 - Bông bí: màu vàng.
 - bông cải : màu trắng.
- Để có được rau sạch cho chúng ta ăn thì ta phải làm gì?
- Tuy có nhiều loại rau khác nhau nhưng rau nào cũng cung cấp cho ta rất nhiều vitamin A, C và chất xơ rất tốt cho cơ thể. Vì vậy các con nên ăn nhiều rau để cơ thể phát triển tốt nha!

Hoạt động 3: Rau của bé

- Cách chơi: Cô cho trẻ chơi “Kể nhanh đủ 5 loại rau ăn lá, rau ăn bông”. Cô chuẩn bị 5 loại rau: Rau muống, rau lang, rau ngót, rau cải xanh, rau má. Cô giấu lần lượt một trong các loại rau và cho trẻ đoán tên.
- Luật chơi: Bạn nào chưa đoán được sẽ nhảy lò cò.
- Trẻ chơi
- Cô nhận xét
- Kết thúc giờ học.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát các loại rau ăn bông.
Cô có rau gì đây?
Bông điên điển có màu gì?
Thuộc loại rau gì?
Trò chơi: Úp lá khoai
Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.
Cô nhận xét giờ học.
Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- **Góc xây dựng:** xây vườn rau của bé.
- **Góc thư viện:** xem sách truyện về các loại rau ăn bông, lá; làm album các loại rau.
- **Góc học tập:** viết, nặn chữ cái, chữ số
- **Góc nghệ thuật:** hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá.
- **Góc phân vai:**
 - + Cửa hàng: bán các loại rau, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì...
 - + Gia đình: nấu cơm, lật rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm...

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn rau ăn lá, bông quanh bé
- + Rau ăn lá có đặc điểm gì?
- + Rau ăn bông thì như thế nào?
- Dạy trẻ nặn cây cải
- + Cô thực hiện
- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Đánh giá:

Ngày soạn: 25/3/2025

Ngày dạy: Thứ ba 1/4/2025

THỂ DỤC

- + Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.
- + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước
- + Động tác bụng 3: quay người sang bên.
- + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

HOẠT ĐỘNG HỌC(PTTM)

NẶN CÂY CẢI

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nặn được cây cải theo ý thích của trẻ
- Phát triển sự khéo léo của đôi tay
- Trẻ biết nhận xét sản phẩm của mình và của bạn.
- Giáo dục trẻ yêu quý người trồng rau xanh.

II. Chuẩn bị

- Tranh mẫu của cô.
- Đất nặn.
- Một số câu đố về rau ăn bông, lá.
- Nhạc theo chủ đề.
- Bài hát “hái rau” cho trẻ hát và vận động.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Giải câu đố

- Cô đọc một số câu đố cho trẻ giải câu đố.
Rau gì bẹ trắng, lá xanh.
Thường xào với thịt, nấu canh hàng ngày.
(Rau cải thìa)

Cũng gọi là bắp

Lá sắp vòng quanh

Lá ngoài thì xanh

Lá trong thì trắng

(Rau bắp cải)

Hoa gì thơm mát xanh xanh

Trưa hè mẹ nấu bát canh ngọt lành.

(Hoa thiên lí)

- Cho trẻ xem thêm hình ảnh một số loại rau ăn bông, lá như rau dền, rau má, hành, bông bí.

- Hôm nay cô hướng dẫn lớp mình nặn thật nhiều những cây cải nha!

- Cô cho trẻ xem tranh mẫu của cô.

Đây là rau gì vậy con?

- Lá có màu gì?
- Thân cây rau có màu gì?
- Có hình dạng như thế nào?
- Còn rễ màu gì?
- Có hình dạng gì?
- Con dùng màu nào để nặn cây cải? Màu nào để làm lá cây cải?
- Vậy rau cải cung cấp cho ta chất gì con?
- Giáo dục trẻ biết yêu thương người nông dân và biết ăn rau để cơ thể khỏe mạnh.

- Cô nặn cây cải làm mẫu cho trẻ xem.

Cô phân tích: Trước tiên cô lấy đất nặn màu xanh để làm lá của cây cải, sau đó cô lấy đất nặn màu trắng để làm thân và rễ của cây cải.

Hoạt động 2: Bé khéo tay

- Cô nhắc trẻ tư thế ngồi.
- Cô mở nhạc trẻ nghe.
- Cho trẻ thực hiện.
- Cô quan sát hướng dẫn trẻ thực hiện còn chậm, gợi ý cho trẻ.

Hoạt động 3: Nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ đem sản phẩm lên.
- Cho cả lớp nhận xét sản phẩm.
- Con thích sản phẩm nào?
- Vì sao con thích?
- Đó là sản phẩm của bạn nào?
- Cô nhận xét sản phẩm trẻ, tuyên dương những trẻ có sản phẩm đẹp, động viên những trẻ chưa thực hiện được.
- Nhận xét kết thúc giờ học.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát về các loại rau ăn lá.

Cho trẻ xem hình ảnh rau muống, rau dền

Rau gì các con?

Rau muống có màu gì? Còn rau dền?

Thuộc loại rau gì?

- Trò chơi: Gieo hạt

Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.

Cô nhận xét giờ học.

Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: xây vườn rau của bé.
- Góc học tập: viết, nặn chữ cái, chữ số

- Góc nghệ thuật: hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá.

- Góc phân vai:

+ Cửa hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì...

+ Gia đình: nấu cơm, lật rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm...

- Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh của lớp.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn kỹ năng nặn cây cải

+ Lớp thực hiện

- Dạy thơ: Về các loại rau

+ Lớp, nhóm, cá nhân đọc thơ

- Thực hiện học phẩm

- Chơi tự do theo nhóm

Đánh giá:

Ngày soạn: 25/3/2025

Ngày dạy: Thứ tư, 2/4/2025

THỂ DỤC

- + Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.
- + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước
- + Động tác bụng 3: quay người sang bên.
- + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

HOẠT ĐỘNG HỌC(PTNN) VỀ CÁC LOẠI RAU

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ hiểu được nội dung bài về, đọc diễn cảm
- Biết tên bài về các loại rau.
- Trẻ đọc về cùng cô và các bạn
- Biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ các loại rau.

II/ Chuẩn bị

- Tranh minh họa
- Hình ảnh các loại rau
- Tranh bài về chữ to
- Các loại rau

III/ Tiến hành

Hoạt động 1: Trò chuyện

- Cả lớp hát bài “Các loại rau ”
- Các con vừa hát bài hát nói về gì ?
- Trong bài hát có những loại rau nào ?
- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về các loại rau
- Các con vừa xem các loại rau gì nữa?
- Ăn rau nhiều giúp cơ thể như thế nào?
- Các con ơi cô có sưu tầm một bài thơ nói về các loại rau rất là hay nhưng không biết trong bài thơ nói về loại rau nào thì các con hãy chú ý lắng nghe cô đọc thơ nhé.

Hoạt động 2: Bé yêu thơ

Cô giới thiệu bài về các loại rau

- Cô đọc về lần 1 diễn cảm
- Tóm nội dung: bài về nói về các loại rau và công dụng của chúng với sức khỏe con người.
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa
- + Đọc từ khó: giục, ngành ngành.
- + Từ mới: Hồn hào: chỉ sự ngang ngược, không lễ phép
- Cho lớp, nhóm, cá nhân đọc.

- Cô và trẻ đọc bài về từng câu

Đàm thoại

- Cô vừa đọc bài về gì?
- Bài về nói về rau gì?
- Những loại rau đó thuộc loại rau gì ?
- Khi ăn rau nào con thấy mát ruột ?
- Rau cung cấp chất dinh dưỡng gì cho chúng ta?
- Cô giáo dục trẻ phải biết ăn nhiều rau ăn lá và ăn củ để có sức khỏe.
- Cô giới thiệu về trên tranh chữ to
- Cô cho trẻ đọc bài thơ
- Lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân
- Đọc luân phiên tổ với nhau.
- Cô sửa sai khuyến khích, động viên trẻ
- Cô giới thiệu về trên tranh thay thế từ
- Cô cho trẻ đọc bài thơ
- Lớp đọc, tổ, nhóm, cá nhân
- Cả lớp đọc lại bài về
- Giáo dục: Các con ơi ăn nhiều rau giúp cho cơ thể hồng da vẻ khỏe mạnh mau lớn.

* **Hoạt động 3: Ai nhanh hơn**

- Cách chơi: Cô cho trẻ chia làm 3 đội, trẻ 3 đội lần lượt lên ghép tranh theo nội dung bài thơ.

Luật chơi: đội nào ghép sau tín hiệu kết thúc sẽ không được tính.

- Cô cho trẻ chơi.
- Cho trẻ đọc lại bài thơ theo tranh ghép của trẻ.
- Cô nhận xét kết thúc tiết học.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát môi trường sống của các loại rau ăn bông, lá.

Cho trẻ xem người dân làm đất trồng rau.

Rau muống thường mọc ở đâu?

Cho trẻ kể 1 số nơi sống của rau.

Trò chơi: Kéo co

Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.

Cô nhận xét giờ học.

Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: xây vườn rau của bé.
- Góc thư viện: xem sách truyện về các loại rau ăn bông, lá; làm album các loại rau.

- Góc nghệ thuật: hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá.

- Góc phân vai:

+ Cửa hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì...

+ Gia đình: nấu cơm, lật rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm...

- Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh của lớp.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn thơ Về các loại rau

+ Cho trẻ yếu đọc lại

+ Cả lớp đọc

- Dạy lớp đo độ dài 1 vật bằng các vật đo khác nhau.

+ Cô thực hiện đo

+ Lớp thực hiện theo cô

- Thực hiện học phẩm

- Chơi tự do theo nhóm

Đánh giá:

Ngày soạn: 25/3/2025

Ngày dạy: Thứ năm, 3/4/2025

THẺ DỤC

- + Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.
- + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước
- + Động tác bụng 3: quay người sang bên.
- + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

HOẠT ĐỘNG HỌC (PTNT)

ĐO ĐỘ DÀI 1 VẬT BẰNG CÁC VẬT ĐO KHÁC NHAU

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết đo độ dài của 1 đối tượng.
- Đo các đối tượng có độ dài khác nhau bằng 1 đơn vị đo để so sánh chiều dài.
- Trẻ biết dùng thước đo chiều dài của các đối tượng, nhắc thước lên dùng phần vạch 1 vạch và tiếp tục đo đến hết băng giấy.
- Giáo dục trẻ biết kiên trì thực hiện nhiệm vụ được giao, thực hiện thao tác đo theo qui tắc nhất định.

II. Chuẩn bị :

- Mỗi trẻ: 1 băng giấy màu xanh, 2 que tính (màu vàng + đỏ) không dài bằng nhau, thẻ số từ 5-8, 1 viên phấn nhỏ.
- Đồ dùng của cô giống của trẻ, nhưng to hơn + Bảng.
- Ghế thẻ dục.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Luyện tập nhận biết kết quả đo

- Các con ơi! Đây là Bác nông dân, đây là nơi bác trồng rau dền, đây là nhà của bác. Các con sẽ giúp bác bằng cách nào đây?
- Vậy muốn giúp bác thì các con phải đo đoạn đường từ nhà bác đến nơi mà bác đang ở. Nếu bác biết rõ đoạn đường bao xa bác sẽ tự biết đường về nhà.
- Cô mời 2 – 3 trẻ lên đo. Cho trẻ tự chọn dụng cụ đo (thước, hoặc gang tay, bàn chân...) sau đó tìm và đặt thẻ số tương ứng số lượng vừa đo được rồi nói với bác nông dân.

- Cô nhận xét.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng.

Hoạt động 2. Tập đo đối tượng bằng các thước đo.

- Con xem trong rổ có gì?
- Con xem 2 que tính này như thế nào với nhau?
- Cô cho trẻ so sánh 2 que tính (màu vàng + đỏ) để tìm ra que tính dài hơn.
- Để biết được chiều dài của băng giấy ta phải làm sao?
- Bây giờ cô gọi 2 que tính này làm thước đo để đo chiều dài của băng giấy, các con xem cách đo nhé!

- Cô đo băng giấy màu xanh bằng thước đo màu đỏ, vừa đo vừa nói cách đo: Tay trái cô cầm thước đo, tay phải cô cầm phần đo chiều dài của băng giấy, cô đo từ trái sang phải, cô đặt 1 đầu của thước đo trùng khít lên chiều dài bên trái của băng giấy, tay phải cầm phần kẻ vạch sát với chiều dài bên phải của băng giấy rồi nhắc thước đo lên đặt sát vạch kẻ dùng bút gạch tiếp,... cứ như vậy cô đo chiều dài của băng giấy.

- Sau khi đo xong cô cho trẻ đếm xem chiều dài băng giấy cô đo bằng bao nhiêu lần chiều dài que tính và đặt thẻ số tương ứng.

- Tương tự cô đo tiếp băng giấy màu xanh, băng thước đo màu vàng đặt thẻ số tương ứng.

- Nào, bây giờ các con hãy lấy que tính ra đo chiều dài của băng giấy xanh nhé! Khi đo xong băng giấy nào thì con hãy chọn thẻ số tương ứng đặt vào băng giấy đó nhé!

- Cô cho trẻ đo xem băng giấy màu xanh bằng bao nhiêu chiều dài que tính màu vàng (Cô vừa cho trẻ làm vừa nhắc thao tác đo).

- Trẻ đo xong cô cho trẻ nói kết quả đo.

- Cô cho trẻ chọn thẻ số ứng với kết quả đo giơ lên và đặt thẻ số cạnh băng giấy màu xanh.

- Tương tự như vậy cô cho trẻ dùng que tính đỏ để đo băng giấy màu xanh.

- Tại sao kết quả đo của 2 lần không bằng nhau?

- Sau khi trẻ trả lời cô nói cho trẻ nghe: Kết quả đo không bằng nhau vì chiều dài que tính không bằng nhau.

- Cho 3-4 trẻ đo chiều dài của ghế thể dục bằng chiều dài bước chân, nói kết quả đo và chọn số ứng với kết quả mỗi lần đo.

- Cho trẻ giữ lại 2 thước đo, cất đồ dùng.

Hoạt động 3: Luyện tập

***Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”**

- Cách chơi: Mỗi đội sẽ có 3 thước đo để đo 3 băng giấy đỏ, thước đo này có chiều dài không bằng nhau nhưng 3 băng giấy có chiều dài bằng nhau. Các đội sẽ dùng thước đo để đo, các đội đo xong chọn và đặt số tương ứng vào bên cạnh

- Luật chơi: Đội nào đo đúng và nhanh, chọn và đặt đúng số đội đó sẽ thắng cuộc

- Sau đó cô cho cả lớp kiểm tra lại kết quả

* Đo tự do: Cô cho nhóm trẻ lên đo chiều dài, chiều rộng bảng, kệ, bàn sau đó cả lớp cùng kiểm tra lại kết quả đo đối với những trẻ đã đo xong.

Cô nhận xét kết thúc giờ học.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát và trò chuyện về lợi ích của rau ăn lá, ăn bông.

Rau được dùng để làm gì?

Để rau tốt mình phải chăm sóc như thế nào?

Rau cung cấp chất gì vậy con?

Giáo dục trẻ biết ơn người trồng rau, biết chăm sóc rau, biết ăn nhiều rau tốt cho sức khỏe.

Trò chơi: chi chi chành chành

Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.

Cô nhân xét giờ học.

Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: xây vườn rau của bé.
- Góc thư viện: xem sách truyện về các loại rau ăn bông, lá; làm album các loại rau.
- Góc học tập: viết, nặn các chữ cái.
- Góc nghệ thuật: hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá.
- Góc phân vai:
 - + Cửa hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì...
 - + Gia đình: nấu cơm, nhặt rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm...
 - + Nội trợ: xếp rau câu, pha nước chanh.
- Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh của lớp.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn đo độ dài 1 vật bằng các vật đo khác nhau.
- + Mời trẻ thực hiện chưa được thực hiện lại
- Dạy thể dục: Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ
- + Cô thực hiện
- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm
- Chơi tự do theo nhóm

Đánh giá:

Ngày soạn: 25/3/2025

Ngày dạy: Thứ sáu, 4/4/2025

THỂ DỤC

- + Động tác Hô hấp 1: đưa tay bắt chéo trước ngực hít vào thở ra.
- + Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- + Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước
- + Động tác bụng 3: quay người sang bên.
- + Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

HOẠT ĐỘNG HỌC (PTTC)

CHẠY CHẬM 120M, ÔN TUNG BẮT BÓNG TẠI CHỖ

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ thực hiện được động tác Chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ.
- Trẻ tham gia bài tập vận động cùng cô và các bạn.
- Rèn luyện sự nhanh nhẹn và sự khéo léo cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia trò chơi “ai khỏe hơn”.
- Giáo dục trẻ biết ăn uống đủ chất để có sức khỏe tốt.

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng, thoáng, sạch, an toàn.
- Túi cát.
- Băng, đĩa nhạc.

III. Tiến hành

Hoạt động 1: Vận động cùng bé

- Cô cho trẻ đi vòng tròn thực hiện các kiểu chân

Hoạt động 2: Trọng động

- Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung theo nhạc “bé tập thể dục”.

+ Động tác Tay 2: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên

- N₁: Hai tay đưa lên cao

- N₂: Hai tay đưa ra phía trước

- N₃:: Hai tay dang ngang

- N₄: Về tư thế chuẩn bị

- N_{5,6,7,8}: lặp lại.

+ Động tác chân 2: đưa chân ra phía trước

N₁: một chân làm trụ chân kia đưa ra phía trước.

N₂: đưa chân về phía trước.

N₃: đưa chân sang ngang.

N₄: về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

+ Động tác bụng 3: quay người sang bên.

N₁:quay người sang trái.

N₂:đứng thẳng.

N₃:quay người sang phải.

N₄:về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

+ Động tác bật 4: bật sang bên trái bên phải

N₁:bật sang trái

N₂: bật sang phải

N₃: bật sang trái

N₄:về tư thế chuẩn bị.

N_{5,6,7,8}: tương tự

Cô giới thiệu bài thể dục: Chạy chậm 120m.

- Cô chia lớp thành 2 hàng, đứng hai bên lớp quay mặt đối diện nhau để quan sát cô thực hiện.

- Cô thực hiện lần 1

- Cô thực hiện lần 2 và phân tích động tác: Khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng cô đứng chân trước chân sau trước vạch xuất phát, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh chạy khi thì bắt đầu chạy 120m khi chạy xong cô về cuối hàng đứng.

- Cô mời vài trẻ lên thực hiện làm mẫu + sửa sai.

- Cô tổ chức cho trẻ luyện tập 3-4 lần.

- Cô cho 2 hàng thực hiện

- Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ.

* Ôn Tung và bắt bóng tại chỗ

- Phía trước cô có chuẩn bị đồ dùng gì?

- Chúng ta sẽ tập gì với bóng này?

- Mời 1 trẻ thực hiện.

- Mời 1 trẻ vừa tập vừa nêu cách thực hiện: Tư thế chuẩn bị đứng trước vạch chuẩn mắt nhìn thẳng đầu không cúi, khi có hiệu lệnh em cầm bóng bằng hai tay sau đó tung bóng lên và đập bóng xuống sàn phía trước mũi chân và bắt bóng khi bóng nảy lên.

- Nếu trẻ nêu sai, cô giải thích lại cho trẻ biết cách thực hiện.

- Cho 1-2 trẻ lên đi.

- Chia lớp ra hai hàng. Cho hai trẻ của 2 hàng thực hiện

- Cho trẻ luyện tập kết hợp 2 bài tập

Trò chơi: Ai khỏe hơn

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, đi chợ mua rau có mang chữ số.

+ Đội 1: Mua rau mang chữ số 6

+ Đội 2: Mua rau mang chữ số 7

Đội nào tí đúng và nhiều nhất là đội chiến thắng.

Luật chơi: Đội nào thực hiện vận động chưa đúng sẽ phải thực hiện lại.

- Cô quan sát trẻ chơi

- Kiểm tra kết quả 2 đội
- Cô nhận xét tiết học.

Hoạt động 3: Hồi tỉnh.

Cho trẻ thả lỏng, hít thở nhẹ nhàng.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Quan sát vườn rau của trường.

Đây là rau gì?

Cho trẻ kể các loại rau có trong vườn.

Giáo dục trẻ chăm sóc các loại rau.

Trò chơi: Bỏ khăn

Trẻ chơi tự do với đồ chơi trong sân trường: Nhảy dây, chơi với cát nước, cò chệp, bún thun, đọc sách.

Cô nhận xét giờ học.

Kết thúc tiết học

HOẠT ĐỘNG CHƠI

- Góc xây dựng: xây vườn rau của bé.
- Góc sách: xem sách truyện về các loại rau ăn bông, lá; làm album các loại rau.
- Góc học tập: viết, nặn các chữ cái.
- Góc nghệ thuật: hát và vận động bài hát về rau, tô màu, xé dán các loại rau ăn bông, lá.
- Góc phân vai:
 - + Cửa hàng: bán các loại rau, củ, quả, hoa, cá, tôm, cua, bánh mì...
 - + Gia đình: nấu cơm, lật rau, cắm hoa, dọn bàn, làm cá, gà, tôm...
- Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh của lớp.

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

- Ôn thể dục chạy chậm 120m, ôn tung bắt bóng tại chỗ.
- + Lớp thực hiện
- Thực hiện học phẩm.

Đánh giá: